

Bản án số: 09/2021/HSST
Ngày 11/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Thuận

2. Ông Hà Bửu Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thành Thủ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐST – HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Danh Thanh V (tên khác Đ), sinh ngày 25/4/2000; tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; giới tính: Nam; nơi cư trú: ấp Ngọc B, xã Ngọc L, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Khome; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Danh Thanh L và bà Thị Ch; tiền án: Chưa; tiền sự: Có 01 tiền sự vào ngày 24/4/2020 bị xử phạt 750.000 đồng về hành vi say rượu bia gây rối trật tự công cộng; Bị tạm giữ từ ngày 08/10/2020 đến ngày 17/10/2020 áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; ngày 12/01/2021 bị bắt tạm giam cho đến nay (Bị cáo tạm giam có mặt)

2- Người bị hại:

2.1 Anh Nguyễn Thành L, sinh năm; địa chỉ: ấp Ngọc T, xã Ngọc C, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

2.2 Anh Mai Thanh T, sinh năm: 1985; địa chỉ: ấp Ngọc T, xã Ngọc C, huyện G, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 55 phút ngày 08/10/2020 Danh Thanh V đi bộ từ ấp Ngọc T, xã Ngọc C về nhà ở ấp Ngọc T. Trên đường về khi đến quán 6 của anh Mai Thanh T ở ấp Ngọc T, xã Ngọc C thì V nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sau đó, V leo qua hàng rào đi vào khu vực bếp lấy một cây dao để vào trong túi quần phòng

thân, V tiếp tục vào phòng anh Nguyễn Thành L (nhân viên quán) lấy trộm một cái ví, bên trong có số tiền 674.000 đồng và 01 giấy chứng minh nhân dân của L, V lấy số tiền trên để vào túi quần, tiếp đó V lấy chìa khóa xe máy rồi đi đến phòng vệ sinh vứt bỏ ví và giấy chứng minh nhân dân, V đi đến trước quán lấy trộm một điện thoại Nokia 1133 của anh T đang để trên bàn. Sau đó, V gắn chìa khóa xe cho khởi động rồi tắt xe dẫn xe ra mở cửa rào xong lại quay trở lại phòng của L lấy trộm một áo thun mặc vào người, khi vừa dẫn xe lùi về sau khoảng 1m thì V thấy anh T đứng tại cửa rào lên T bỏ chạy vào phía sau quán để tẩu thoát. Lúc này anh T truy hô nên V chạy vào phòng của L dùng dao không chế dẫn L ra ngoài và đề nghị cho V đi thì trả lại toàn bộ tài sản vừa trộm cắp được và không gây thương tích cho ai. Mọi người chạy đến can ngăn nên V bỏ dao xuống thì bị bắt cùng với tang vật của vụ án.

Vật chứng trong vụ án thu giữ được:

Một dao bằng kim loại màu trắng dài 33,5 cm, lưỡi dao dài 22 cm, rộng 3,5 cm, sắc, mũi bầu nhọn; cán dài 11,5 cm, dạng hình chữ nhật (đã qua sử dụng).

Một điện thoại di động hiệu Nokia 1133, màu đen, Imei 1 353676079131223, Imei 2 353676079131231.

Một xe máy nhãn hiệu Honda (loại AIRBLADE) loại xe nữ, màu đen, biển số 66L7 – 6920, số máy 18E – 5092010, số khung 18077Y91923.

Một ví nam, màu đen, mặt trước có ghi chữ “Livi’s” đã qua sử dụng
 Một giấy chứng minh nhân dân số 301734977 tên Nguyễn Thành Lộc, sinh ngày 19/8/2001, HKTT: 43/11, đường 278, phường 7, thành phố Tân An, tỉnh Vĩnh Long.

Tiền Việt Nam 674.000 đồng (01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 2.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 1.000 đồng).

Một áo thun nam màu đen có chiều dài 66,5 cm, rộng 45 cm, tay áo dài 17,5 cm có hoa văn ở vị trí ngực áo (đã qua sử dụng).

Một khẩu trang y tế (đã qua sử dụng).

Tại bản cáo trạng số 04/CT- VKS ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã truy tố:

Bị cáo Danh Thanh V về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo đối với bị cáo Vỹ.

Kiểm sát viên luận tội căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Danh Thanh V từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã trả lại tài sản bị mất cho người bị hại. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 khẩu trang y tế đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại xác định đã nhận lại số tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên đề nghị miễn xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh của bị cáo gặp khó khăn về kinh tế nên đề nghị miễn nộp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Vào khoảng 00 giờ 55 phút ngày 08/10/2020, tại quán ăn gia đình của anh Mai Thanh T, bị cáo đã trèo rào vào trong và lén lút lấy trộm tài sản của anh Nguyễn Thành L gồm một ví nam trong đó có số tiền 674.000 đồng, một áo thun, 01 khẩu trang; lấy trộm của anh Mai Thanh T gồm một con dao bằng kim loại, 01 xe máy Honda, 01 điện thoại Nokia 1133, màu đen. Mục đích lấy trộm số tài sản trên sử dụng và bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên Tòa cho thấy phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Giồng Riềng đã thu thập được.

Đối chiếu hành vi trên của bị cáo với quy định của Bộ luật Hình sự, có căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng truy tố bị cáo Danh Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội ở địa phương và gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo cũng nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác là bất khả xâm phạm được mọi người tôn trọng và pháp luật bảo vệ. Nhưng vì bản tính chạy lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực khổ nên bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong quản lý tài sản, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản nhưng bị chủ tài sản phát hiện và truy hô và bị bắt giữ cùng tang vật của vụ án. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo chưa đạt tới cùng do bị phát hiện nhưng xét thấy tính chất như dùng dao khống chế người bị hại, mức độ hậu quả gây ra là nguy hiểm cho xã hội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng cho bị cáo một mức án nghiêm khắc nhằm thể hiện tính răn đe và

phòng ngừa chung cho xã hội và cũng đảm bảo tính khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trên.

[3.3] Nhân thân của người phạm tội: Bị cáo có nhân thân không tốt.

[3.4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo đang gặp khó khăn về kinh tế nên miễn giảm hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho anh Mai Thanh T gồm: Một dao bằng kim loại màu trắng dài 33,5 cm, lưỡi dao dài 22 cm, rộng 3,5 cm, sắc, mũi bầu nhọn; cán dài 11,5 cm, dạng hình chữ nhật (đã qua sử dụng). Một điện thoại di động hiệu Nokia 1133, màu đen, Imei 1 353676079131223, Imei 2 353676079131231. Một xe máy nhãn hiệu Honda (loại AIRBLADE) loại xe nữ, màu đen, biển số 66L7 – 6920, số máy 18E – 5092010, số khung 18077Y91923.

Trả cho anh Nguyễn Thành L gồm một ví nam, màu đen, mặt trước có ghi chữ Livi's (đã qua sử dụng). Một giấy chứng minh nhân dân số 301734977 tên Nguyễn Thành L, sinh ngày 19/8/2001, HKTT: 43/11, đường 278, phường 7, thành phố Tân A, tỉnh V. Tiền Việt Nam 674.000 đồng (01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 2.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 1.000 đồng). Một áo thun nam màu đen có chiều dài 66,5 cm, rộng 45 cm, tay áo dài 17,5 cm có hoa văn ở vị trí ngực áo (đã qua sử dụng).

Tuyên tịch thu tiêu hủy một khẩu trang y tế màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Những người bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, buộc bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản

2 và điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Danh Thanh V (tên khác Đ) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Danh Thanh V (tên khác Đ) 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 12/01/2021 nhưng được khấu trừ vào thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam tính từ ngày 08/10/2020 đến ngày 17/10/2020. Còn lại bị cáo phải chấp hành là 08 (tám) tháng 20 (hai mươi) ngày.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

3. Về xử lý vật chứng: Ghi nhận việc cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho anh Mai Thanh T gồm: Một dao bằng kim loại màu trắng dài 33,5 cm, lưỡi dao dài 22 cm, rộng 3,5 cm, sắc, mũi bầu nhọn; cán dài 11,5 cm, dạng hình chữ nhật (đã qua sử dụng). Một điện thoại di động hiệu Nokia 1133, màu đen, Imei 1 353676079131223, Imei 2 353676079131231. Một xe máy nhãn hiệu Honda (loại AIRBLADE) loại xe nữ, màu đen, biển số 66L7 – 6920, số máy 18E – 5092010, số khung 18077Y91923.

Trả cho anh Nguyễn Thành L một ví nam, màu đen, mặt trước có ghi chữ Livi’s (đã qua sử dụng). Một giấy chứng minh nhân dân số 301734977 tên Nguyễn Thành L, sinh ngày 19/8/2001, HKTT: 43/11, đường 278, phường 7, thành phố Tân A, tỉnh V. Tiền Việt Nam 674.000 đồng (01 tờ mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 50.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 2.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 1.000 đồng). Một áo thun nam màu đen có chiều dài 66,5 cm, rộng 45 cm, tay áo dài 17,5 cm có hoa văn ở vị trí ngực áo (đã qua sử dụng).

- Tuyên tịch thu tiêu hủy một khẩu trang y tế màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 11/3/2021). Những người bị hại được tính kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện GR;
- Cơ quan cảnh sát điều tra huyện;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- UBND xã;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

Nguyễn Thị Chuyên